

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 11/04/2019)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		11/04		12/04				13/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-22	128	61	-128	-58	112	113	-109	-70
	Cửa Ông	-23	133	52	-111	-60	113	98	-93	-77
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-28	127	45	-92	-68	118	86	-69	-81
	Bạch Long Vĩ	-9	129	31	-96	-48	120	71	-83	-63
Thái Bình	Thái Thụy	-29	126	42	-84	-67	117	79	-62	-80
Nam Định	Hải Hậu	-24	120	36	-70	-65	116	66	-49	-78
Ninh Bình	Kim Sơn	-25	122	35	-63	-67	117	63	-43	-80
Thanh Hóa	Quảng Xương	-26	119	34	-56	-66	112	59	-38	-78
Nghệ An	Diễn Châu	-23	109	30	-47	-59	101	51	-29	-67
	Hòn Ngư	-21	105	29	-47	-58	98	48	-29	-68
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-17	89	27	-41	-53	85	43	-24	-65
Quảng Bình	Quảng Trạch	-8	58	22	-27	-37	61	28	-6	-49
	Quảng Ninh	1	40	14	-15	-23	47	14	3	-35
Quảng Trị	Gio Linh	11	24	7	-6	-7	34	0	10	-18
	Cồn Cỏ	14	25	4	-10	-5	38	-1	7	-15
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	20	6	0	0	9	16	-10	14	3
	Phú Lộc	26	-12	-7	5	21	-1	-18	18	20
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	33	-24	-12	9	32	-11	-25	19	34
	Hoàng Sa	54	-33	-26	11	60	-16	-39	10	55
Quảng Nam	Tam Kỳ	43	-37	-18	13	47	-19	-33	20	46
	Cù Lao Chàm	40	-32	-16	12	43	-15	-29	21	42
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	52	-42	-24	13	54	-24	-42	17	53
	Lý Sơn	52	-39	-22	14	55	-22	-39	17	53
Bình Định	Phú Mỹ	56	-42	-27	13	60	-24	-45	13	56
	Quy Nhơn	60	-40	-26	11	61	-23	-46	9	56
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	64	-33	-21	20	70	-14	-39	18	65
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	61	-37	-28	16	66	-17	-48	14	58
	Trường Sa	59	-34	-34	17	63	-14	-54	14	57
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	62	-36	-33	14	61	-17	-56	15	52
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	49	-8	-75	46	46	20	-99	44	39
	Phú Quý	59	-31	-41	22	60	-9	-63	20	52
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	4	67	-150	82	21	76	-147	47	40
	Côn Đảo	13	67	-144	61	27	79	-134	21	49
TPHCM	Cần Giờ	-3	78	-154	86	16	83	-145	48	38
Tiền Giang	Gò Công Tây	-8	84	-159	92	11	91	-150	53	34
Bến Tre	Ba Tri	-11	88	-163	93	9	95	-154	50	35
Trà Vinh	Duyên Hải	-8	89	-169	88	14	95	-156	41	44
Sóc Trăng	Tân Phú	-8	96	-161	75	16	98	-141	20	51
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	0	98	-141	40	28	94	-112	-19	62
Cà Mau	Năm Căn	22	83	-102	0	36	81	-75	-46	58
	Trần Văn Thời	11	59	-49	4	-7	63	-35	-6	-2
Kiên Giang	Rạch Giá	-10	60	-17	19	-36	56	-10	18	-37
	Phú Quốc	-2	28	15	-11	-21	24	24	-5	-19

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.5	Nam, Đông Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.4	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.5 - 1.1	Đông Nam, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.3 - 0.6	Đông, Đông Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.6	Đông, Đông Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.6	Đông, Đông Nam, Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.7 - 1.0	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.7	Đông, Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.6 - 2.1	Đông, Đông Bắc, Đông Nam	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.3 - 0.9	Đông	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.9	Đông Bắc, Đông	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

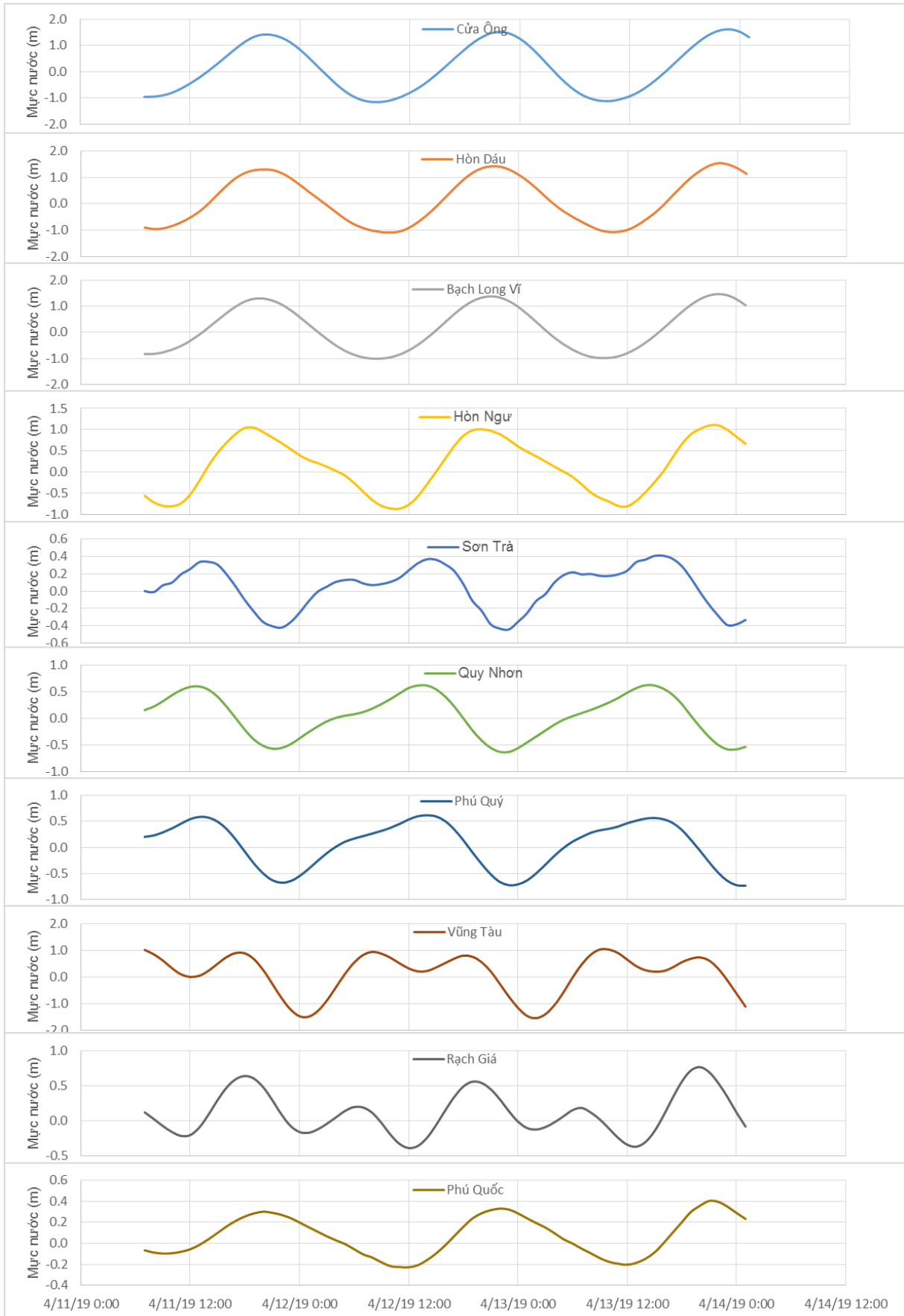
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 12/04/2019

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

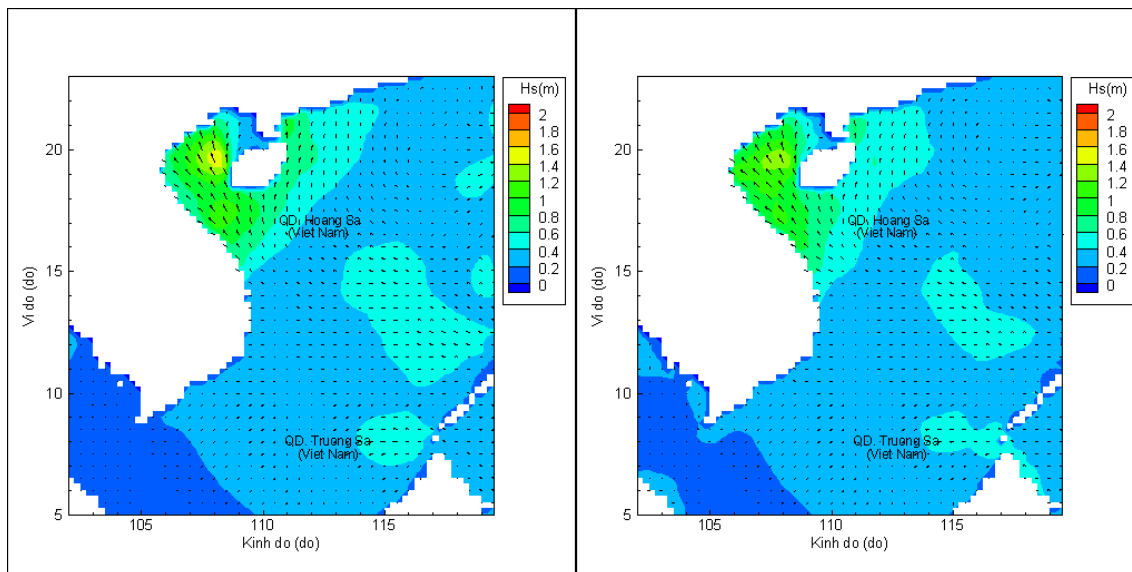
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biên trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

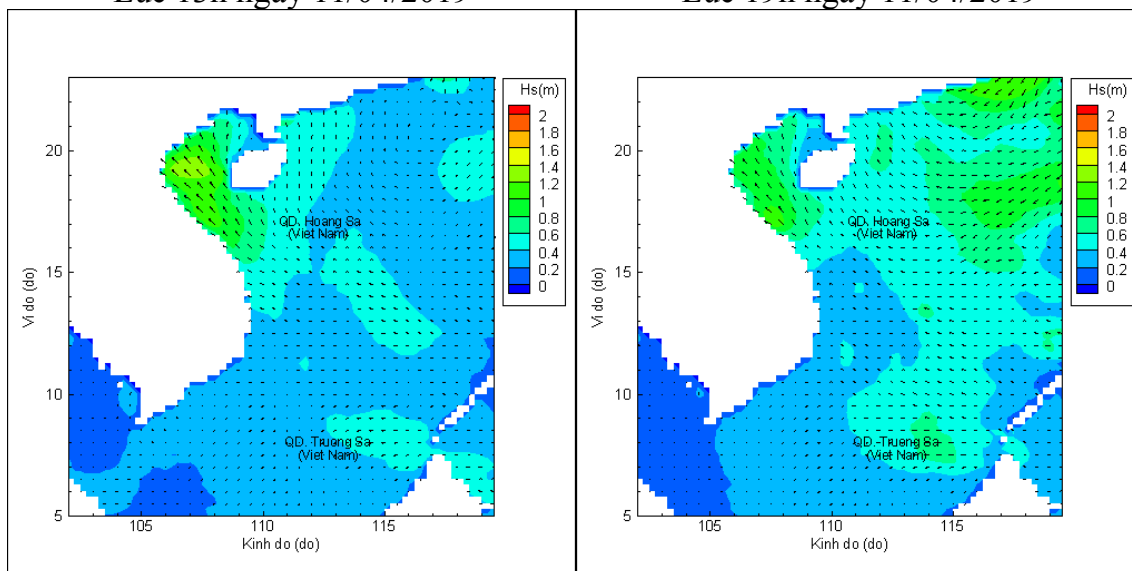


## Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



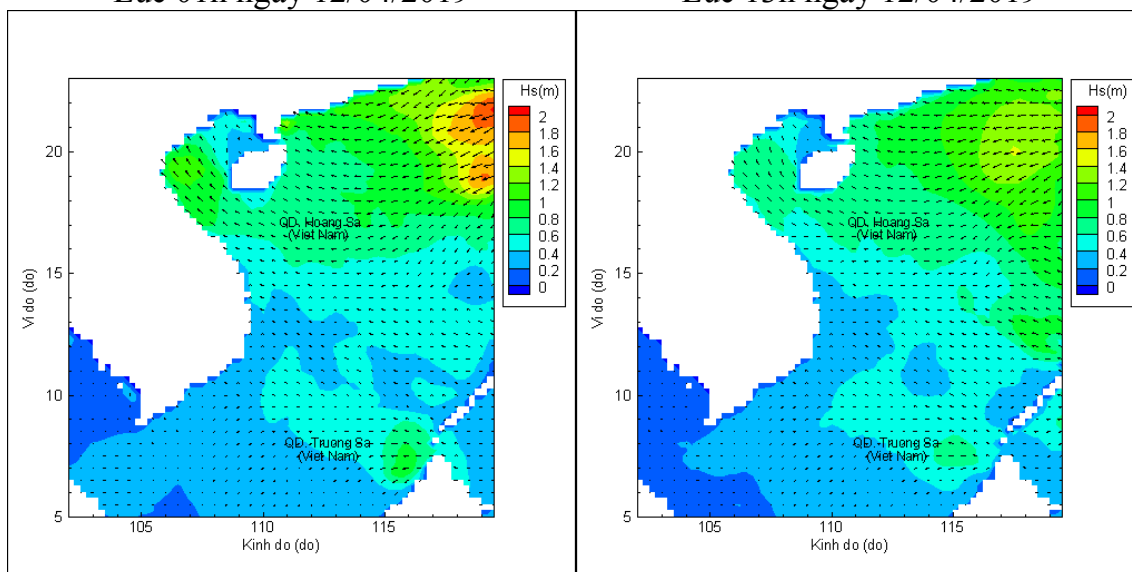
Lúc 13h ngày 11/04/2019

Lúc 19h ngày 11/04/2019



Lúc 01h ngày 12/04/2019

Lúc 13h ngày 12/04/2019



Lúc 01h ngày 13/04/2019

Lúc 13h ngày 13/04/2019